

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 373/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn K, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện L, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Lương Thị Đ, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vi Văn K và chị Lương Thị Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên là Vi Đức Thắng T, sinh ngày 15/11/2015 cho anh Vi Văn K có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là Vi Đức T, sinh ngày 09/6/2009 cho chị Lương Thị Đ có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về án phí: Anh Vi Văn K nguyện nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí anh Vi Văn K đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0014839 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho anh Vi Văn K số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí còn dư.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**